TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA THÀNH PHỐ HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 11/2018/KDTM-ST

Ngày: 21/05/2018

(V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng)

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Hường

Các hội thẩm nhân dân:- Bà Nguyễn Thị Ninh

-Bà Nguyễn Quỳnh Thơ

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Hạnh- Thư ký Tòa án nhân dân quận Đống Đa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa *tham gia phiên toà:* **Bà Phạm Thanh Thúy** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, Ngày 21 tháng 05 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa xét xử công khai sơ thẩm vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 103/2017/TLST- KDTM ngày 26 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2018/QĐXX–ST ngày 03/5/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP V N Th V.**

Trụ sở: Số 89 L H, phường L H, quận Đ Đ, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Phạm Thu H và ông Vương Quang T.

Theo văn bản ủy quyền số: 107/2016/UQ-VPB ngày 26/10/2016 và văn bản ủy quyền số: 406/2018/UQ-VPB ngày 14/3/2018. (Có mặt tại phiên tòa).

Bị đơn: Công ty CP Du lịch và XNK Th L.

Trụ sở: Số 67C ngõ 87 LH, phường Tr L, quận ĐĐ, Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Thúy Q – Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Văn T, sinh năm 1978

Địa chỉ: P62, B18 tập thể KL, ĐĐ, Hà Nội.

Theo văn bản ủy quyền ngày 06/3/2018 của Công ty CP Du lịch và XNK Thắng Long. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thúy Q, sinh năm 1955

Đăng ký HKTT: Nhà D1, tập thể đại học kinh tế qd, phường ĐT, quận H B Tr, Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Văn T, sinh năm 1978

Địa chỉ: P62, B18 tập thể KL, ĐĐ, Hà Nội.

Theo văn bản ủy quyền số công chứng: 603 ngày 21/3/2018. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Trong đơn khởi kiện ngày 26/10/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm. Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam ThV do bà Phạm Thu H là đại diện theo ủy quyền trình bầy: Ngày 26/2/2016 giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V (viết tắt là Ngân hàng) và Công ty CP Du lịch và XNK Th L (viết tắt là công ty Th L) có ký kết hợp đồng tín dụng số: 231215-2649204-01-SME về việc cấp hạn mức tín dụng cho Công ty Th L với hạn mức 1.500.000.000 đồng, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất được quy định cụ thể trong các khế ước nhận nợ.

Căn cứ vào hợp đồng tín dụng Ngân hàng đã giải ngân cho Công ty Th L làm 03 lần cụ thể như sau:

Lần 1: Vào ngày 27/4/2016 theo khế ước nhận nợ số 270416-2649204-01-SME với số tiền là 310.200.000 đồng. Lãi suất là 18,05% / năm được điều chỉnh 03 tháng một lần.

Lần 2: Vào ngày 21/9/2016 theo khế ước nhận nợ số 210916-2649204-01-SME với số tiền là 651.548.920 đồng. Lãi suất là 19,05% / năm được điều chỉnh 03 tháng một lần.

Lần 3: Vào ngày 24/11/2016 theo khế ước nhận nợ số 241116-2649204-01-SME với số tiền là 660.609.950 đồng. Lãi suất là 17,75% / năm được điều chỉnh 03 tháng một lần.

Tổng cộng số tiền Ngân hàng giải ngân cho Công ty Th L theo 03 khế ước nhận nợ là 1.622.358.870 đồng.

Để đảm bảo cho khoản vay trên thì bà Trần Thúy Q đã ký kết 01 hợp đồng tín chấp bảo lãnh số 231215-2649204-01-SME/HĐBL ngày 26/02/2016 cam kết dùng tài sản của bà Q bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang cho Công ty Th L thực hiện toàn bộ nghĩa vụ thanh toán.

Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty Th L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Ngân hàng đã nhiều lần gửi văn bản yêu cầu Công ty Th L thanh toán, nhưng Công ty Th L đã không thực hiện.

Ngân hàng xác định tính đến ngày 20/4/2017 Công ty Th L đã thanh toán được cho Ngân hàng số nợ gốc là 830.400.000 đồng (Tám trăm ba mươi triệu bốn trăm nghìn đồng). Nợ lãi là 114.313.368 đồng (Một trăm mười bốn triệu. Tiền lãi phạt là 156.602 đồng.

Công ty Th L còn nợ Ngân hàng nợ gốc là 791.958.870 đồng (Bảy trăm chín mươi mốt triệu chín trăm năm mươi tám nghìn, tám trăm bảy mươi đồng), lãi trong hạn và quá hạn là tính đến ngày 21/5/2018 là 252.189.429 đồng(Hai trăm năm mươi hai triệu một trăm tám mươi chín nghìn, bốn trăm hai chín đồng). Đối với lãi phạt chậm thanh toán 45.836.957 đồng (Bốn mươi lăm triệu tám trăm ba mươi sáu nghìn, chín trăm năm mươi bảy đồng), Ngân hàng không yêu cầu Công ty Th L thanh toán.

Nay Ngân hàng yêu cầu Công ty Th L thanh toán toàn bộ khoản tiền nợ gốc là 791.958.870 đồng (Bảy trăm chín mươi mốt triệu chín trăm năm mươi tám nghìn, tám trăm bảy mươi đồng), lãi trong hạn và quá hạn là 252.189.429 đồng (Hai trăm năm mươi hai triệu một trăm tám mươi chín nghìn, bốn trăm hai chín đồng). Trong trường hợp Công ty Th L không thanh toán trả nợ thì đề nghị bà Trần Thúy Q phải thanh toán trả nợ thay như Hợp đồng bảo lãnh đã ký kết. Đề nghị Tòa án tiếp tục tính lãi đến khi Công ty Th L thanh toán xong khoản nợ nêu trên. Trường hợp Công ty Th L và bà Q không thanh toán được khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án tiến hành xác minh kê biên thu giữ phát mại tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty Th L và bà Trần Thúy Q để đảm khoản thanh toán nợ nêu trên.

Ngoài ra Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V không còn yêu cầu nào khác.

**** Tại bản tự khai và các văn bản tố tụng có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn Công ty CP Du lịch và XNK Th L do ông Đoàn Văn T- đại diện theo ủy quyền trình bầy***: Công ty Th L và bà Trần Thúy Q xác nhận ngày 26/2/2016 giữa Ngân hàng và Công ty Th L có ký kết hợp đồng tín dụng số 231215-2649204-01-SME như đại diện Ngân hàng trình bầy là đúng.

Công ty xác nhận đã nhận đủ số tiền mà Ngân hàng giải ngân theo 03 khế ước nhận nợ với số tiền là 1.622.358.870 đồng (Một tỉ sáu trăm hai mươi hai triệu ba trăm năm mươi tám nghìn, tám trăm bảy mươi đồng)

Công ty Th L xác nhận để đảm bảo cho khoản vay trên bà Trần Thúy Q đã ký kết 01 hợp đồng tín chấp bảo lãnh số 231215-2649204-01-SME/HĐBL ngày 26/02/2016 cam kết dùng tài sản của bà Q bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang cho Công ty Th L thực hiện toàn bộ nghĩa vụ thanh toán.

Công ty Th L xác nhận tính đến ngày 20/4/2017 Công ty Th L đã thanh toán được nợ gốc là 830.400.000 đồng (Tám trăm ba mươi triệu bốn trăm nghìn đồng). Nợ lãi là 114.313.368 đồng (Một trăm mười bốn triệu ba trăm mười ba nghìn, ba trăm sáu mươi tám đồng). Tiền lãi phạt là 156.602 đồng (Một trăm năm mươi sáu nghìn, sáu trăm hai đồng)

Công ty Th L xác nhận Công ty Th L còn nợ Ngân hàng số tiền nợ gốc là 791.958.870 đồng (Bảy trăm chín mươi mốt triệu chín trăm năm mươi tám nghìn, tám trăm bảy mươi đồng). Đối với tiền lãi thì do Ngân hàng tính theo quy định của Ngân hàng nên Công ty Th L không có ý kiến gì.

Nay do điều kiện Công ty Th L đang gặp khó khăn nên đề nghị Ngân hàng tạo điều kiện để Công ty Th L thanh toán trả dần tiền gốc và đề nghị Ngân hàng xem xét miễn giảm tiền lãi cho Công ty Th L.

Tại bản tự khai, các lời khai có trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Trần Thúy Q do ông Đoàn Văn T là đại diện theo ủy quyền trình bầy:

Để đảm bảo cho khoản vay của Công ty CP Du lịch và XNK Th L, bà Trần Thúy Q đã ký kết 01 Hợp đồng bảo lãnh số 231215-2649204-01-SME/HĐBL ngày 26/02/2016 cam kết dùng tài sản của bà Q bảo lãnh vô điều kiện và không hủy ngang cho Công ty Th L thực hiện toàn bộ nghĩa vụ thanh toán.

Nay Công ty CP Du lịch và XNK Th L vi phạm nghĩa vụ thanh toán bà Q cam kết thực hiện đúng nghĩa vụ trong hợp đồng bảo lãnh được ký kết giữa bà và VPBank để bảo lãnh cho Công ty CP Du lịch và XNK Th L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa có quan điểm:

Về tố tụng: Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định đúng quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết.

Về thời hiệu khởi kiện: Công ty cổ phần du lịch và xuất nhập khẩu Th L vi phạm nghĩa vụ thanh toán của 03 khế ước nhận nợ vào tháng 4 năm 2017. Ngày 30 tháng 10 năm 2017 Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V khởi kiện Công ty CP Du lịch và xuất nhập khẩu Th L ra Tòa án nhân dân quận Đống Đa. Như vậy căn cứ vào điều 319 luật thương mại Tòa án nhân dân quận Đống Đa thụ lý vụ án lý là đúng pháp luật và còn thời hiệu.

Về phía các đương sự về cơ bản đã chấp hành các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, đã được đảm bảo thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V, yêu cầu Công ty Th L thanh toán toàn bộ khoản tiền nợ gốc là 791.958.870 đồng (Bảy trăm chín mươi mốt triệu chín trăm năm mươi tám nghìn, tám trăm bảy mươi đồng), lãi trong hạn và quá hạn là 252.189.429 đồng (Hai trăm năm mươi hai triệu một trăm tám mươi chín nghìn, bốn trăm hai mươi chín đồng). Trong trường hợp Công ty Th L không thanh toán trả nợ thì bà Trần Thúy Q phải thanh toán trả nợ thay như hợp đồng bảo lãnh đã ký kết.

Trường hợp Công ty Th L và bà Q không thanh toán được khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án tiến hành xác minh tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty Th L và bà Trần Thúy Q để xử lý đảm khoản thanh toán nợ nêu trên.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: đây là vụ án yêu cầu thanh toán tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V với Công ty CP Du lịch và XNK Th L, là doanh nghiệp được thành lập theo luật doanh nghiệp, mục đích vay là để hoạt động kinh doanh phát sinh lợi nhuận, do vậy xác định đây là tranh chấp kinh doanh thương mại.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Công ty CP Du lịch và XNK Th L có trụ sở hoạt động tại số 67C ngõ 87 L H, phường Tr L, quận ĐĐ, Hà Nội. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều

39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

[3]. Về thời hiệu khởi kiện: Tính đến ngày 20/04/2017 Công ty CP Du lịch và XNK Th L vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V theo thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số: 231215-2649204-01-SME ngày 26/12/2016. Ngày 30/10/2017 Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V đã nộp Đơn khởi kiện Công ty CP Du lịch và XNK Th L tại Tòa án là đảm bảo về thời hiệu khởi kiện theo Điều 319 Luật thương mại năm 2005.

[4]. Xét Hợp đồng tín dụng số: 231215-2649204-01-SME ngày 26/02/2016 đáp ứng đủ điều kiện của chủ thể ký kết hợp đồng và nội dung phù hợp với quy định của pháp luật nên là hợp đồng tín dụng hợp pháp.

[5]. Xét yêu cầu thanh toán số tiền nợ gốc: 791.958.870 đồng (Bảy trăm chín mươi mốt triệu chín trăm năm mươi tám nghìn, tám trăm bảy mươi đồng) của Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V: Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số 231215-2649204-01-SME ngày 26/02/2016 và hợp đồng tín chấp bảo lãnh số 231215-2649204-01-SME/HDDBL ngày 26/02/2016 của bà Trần Thúy Q nên Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V đã giải ngân cho Công ty CP Du lịch và XNK Th L theo 03 khế ước nhận nợ: số 210916-2649204-01-SME ngày 21/9/2016, Khế ước số 241116-2649204-01-SME ngày 24/11/2016 và khế ước số 270416-2649204-01-SME ngày 27/4/2016. Với tổng số tiền nhận nợ tại 03 khế ước là: 1.622.358.870 đồng (Một tỉ sáu trăm hai mươi hai triệu ba trăm năm mươi tám nghìn, tám trăm bảy mươi đồng).

Quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 20/04/2017 Công ty CP Du lịch và XNK Th L đã thanh toán được cho Ngân hàng số nợ gốc là 830.400.000 đồng (Tám trăm ba mươi triệu bốn trăm nghìn đồng). Nợ lãi là 114.313.368 đồng (Một trăm mười bốn triệu ba trăm mười ba nghìn, ba trăm sáu mươi tám đồng). Tiền lãi phạt là 156.602 đồng (Một trăm năm mươi sáu nghìn, sáu trăm hai đồng). Như vậy, xác nhận tính đến ngày 20/4/2017, Công ty CP Du lịch và XNK Th L còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V nợ gốc là 791.958.870 đồng(Bảy trăm chín mươi mốt triệu chín trăm năm mươi tám nghìn, tám trăm bảy mươi đồng), lãi trong hạn và quá hạn tính đến ngày 21/5/2018 là: 252.189.429 đồng(Hai trăm năm mươi hai triệu một trăm tám mươi chín nghìn, bốn trăm hai mươi chín đồng). Đối

với lãi phạt chậm thanh toán thì đến nay Ngân hàng không yêu cầu Công ty Th L thanh toán.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Công ty Th L xác nhận Công ty Th L còn nợ Ngân hàng số tiền nợ gốc là: 791.958.870 đồng (Bảy trăm chín mươi mốt triệu chín trăm năm mươi tám nghìn, tám trăm bảy mươi đồng). Đối với tiền lãi: 252.189.429 đồng (Hai trăm năm mươi hai triệu một trăm tám mươi chín nghìn, bốn trăm hai mươi chín đồng), Ngân hàng tính theo quy định của Ngân hàng nên Công ty Th L không có ý kiến gì.

Hội đồng xét xử căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số 231215-2649204-01-SME ngày 26/02/2016; 03 khế ước nhận nợ: số 210916-2649204-01-SME ngày 21/9/2016, Khế ước số 241116-2649204-01-SME ngày 24/11/2016 và khế ước số 270416-2649204-01-SME ngày 27/4/2016; bảng kê khai thanh toán tính đến ngày 20/4/2017 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng, có đủ cơ sở xác nhận Công ty Th L còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V số tiền nợ gốc là: 791.958.870 đồng (Bảy trăm chín mươi mốt triệu chín trăm năm mươi tám nghìn, tám trăm bảy mươi đồng). Do Công ty Th L vi phạm nghĩa vụ thanh toán tại điều 5 của Hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V đề nghị Tòa án giải quyết buộc Công ty Th L phải thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V số tiền nợ gốc là 791.958.870 đồng (Bảy trăm chín mươi mốt triệu chín trăm năm mươi tám nghìn, tám trăm bảy mươi đồng) là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Xét về yêu cầu thanh toán tiền lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn của số tiền nợ gốc nêu trên (với mức lãi suất là 17,75%/1năm đến 19,05%/năm, lãi suất này được thay đổi theo phương thức 03 tháng 1 lần với mức điều chỉnh bằng lãi suất bán vốn + biên độ 10,3%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn) tính từ ngày 24/4/2017cho đến ngày 21/5/2018 lãi trong hạn và lãi quá hạn Là: 252.189.429 đồng(Hai trăm năm mươi hai triệu một trăm tám mươi chín nghìn, bốn trăm hai mươi chín đồng) (có bảng tính lãi kèm theo). Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 2 của Hợp đồng tín dụng được ký kết giữa các bên và các văn bản để áp dụng việc tính lãi, thấy việc Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V tính lãi suất của số tiền gốc nêu trên theo đúng như hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và các quy định của pháp luật về tính lãi suất. Do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng được sửa đổi, bổ sung năm 2010. Hội đồng xét xử chấp nhận

yêu cầu của Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V buộc Công ty Th L phải thanh toán số tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn là: 252.189.429 đồng (Hai trăm năm mươi hai triệu một trăm tám mươi chín nghìn, bốn trăm hai mươi chín đồng). Như vậy cả gốc và lãi Công ty Th L phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V là: 1.044.148.299 đồng (Một tỉ bốn mươi bốn triệu một trăm bốn mươi tám nghìn, hai trăm chín mươi chín đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V rút yêu cầu không yêu cầu Công ty Th L thanh toán tiền lãi phạt.

[7] Xét yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên khi bản án có hiệu lực pháp luật, trường hợp Công ty Th L không thanh toán trả nợ thì buộc bà Trần Thúy Q phải thanh toán trả nợ thay như hợp đồng bảo lãnh tín chấp đã ký kết. Trường hợp Công ty Th L và bà Q không thanh toán được khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án tiến hành xác minh kê biên thu giữ phát mại tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty Th L và bà Trần Thúy Q để đảm khoản thanh toán nợ nêu trên. Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng tín chấp bảo lãnh số 231215-2649204-01-SME/HĐBL ngày 26/02/2016 được ký kết giữa bà Trần Thúy Q và Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V, là hoàn toàn tự nguyện không bị ai ép buộc. Hợp đồng bảo lãnh được hai bên ký kết theo đúng quy định tại Điều 361 và 362 Bộ luật dân sự năm 2005. Như vậy có đủ căn cứ để xác nhận hợp đồng bảo lãnh nêu trên có giá trị pháp lí. Vì vậy yêu cầu của Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V đề nghị Tòa án tuyên khi án có hiệu lực pháp luật mà Công ty Th L vi phạm nghĩa vụ thanh toán thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty Th L và bà Trần Thúy Q để xử lý đảm bảo thanh toán nợ nêu trên là có căn cứ nên được chấp nhận.

[8].**Về án phí**: Do Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V được chấp nhận toàn bộ yêu cầu buộc Công ty CP Du lịch và XNK Th L phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi là: 1.044.148.299 đồng (Một tỉ bốn mươi bốn triệu một trăm bốn mươi tám nghìn, hai trăm chín mươi chín đồng) nên theo quy định tại diểm d mục 1.4 phần II danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị đơn Công ty CP Du lịch và XNK Th L phải chịu toàn bộ án phí án phí kinh doanh,

thương mại với mức thu là (36.000.000đồng + 3% của phần giá trị tranh chấp vượt quá 800.000.000đồng).

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có ý kiến về hướng giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 271; Điều 273; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 319 Luật thương mại.

Căn cứ vào Điều 91; Điều 95 Luật tổ chức tín dụng (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2010).

Căn cứ Điều 281; Điều 361; Điều 361; Điều 363; Điều 471; Điều 474; Điều 476 Bộ luật dân sự 2005.

Căn cứ vào mục 3 phần I thông tư liên tịch số 01/1997/TTLT ngày 19/6/1997 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ tư pháp và Bộ tài chính hướng dẫn việc xét xử thi hành án về tài sản.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V đối với Công ty CP Du lịch và XNK Th L.

- Xác nhận Công ty CP Du lịch và XNK Th L còn nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V số tiền nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng số 231215-2649204-01-SME ngày 26/02/2016 và 03 khế ước nhận nợ: số 210916-2649204-01-SME ngày 21/9/2016, Khế ước số 241116-2649204-01-SME ngày 24/11/2016 và khế ước số 270416-2649204-01-SME ngày 27/4/2016 với số tiền nợ gốc là: 791.958.870 đồng (Bảy trăm chín mươi mốt triệu chín trăm năm mươi tám nghìn tám trăm bảy mươi đồng); lãi tính đến ngày 21/5/2018 là: 252.189.429 đồng (lãi trong hạn là 12.461.586 đồng và lãi quá hạn là 239.727.843 đồng). Tổng cả gốc và lãi là: 1.044.148.299 đồng (Một tỷ không trăm bốn mươi bốn triệu một trăm bốn mươi tám nghìn hai trăm chín mươi chín đồng).

- Buộc Công ty CP Du lịch và XNK Th L phải thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V tổng số tiền nợ gốc và lãi là: 1.044.148.299 đồng (Một tỷ không trăm bốn mươi bốn triệu một trăm bốn mươi tám nghìn hai trăm chín mươi chín đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật Công ty CP Du lịch và XNK Th L không thanh toán được số tiền gốc và tiền lãi nói trên cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V thì buộc bà Trần Thúy Q phải thanh toán trả nợ thay như Hợp đồng tín chấp bảo lãnh số 231215-2649204-01-SME/HĐBL ngày 26/02/2016 đã ký kết. Trường hợp Công ty Th L và bà Q không thanh toán được khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án tiến hành xác minh tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty Th L và bà Trần Thúy Q để xử lý đảm bảo thanh toán nợ nêu trên

Về án phí: Công ty CP Du lịch và XNK Th L phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm số tiền là: 43.324.448 đồng (Bốn mươi ba triệu ba trăm hai mươi tư nghìn bốn trăm bốn mươi tám đồng).

Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V không phải chịu án phí KDTM sơ thẩm. Hoàn trả Ngân hàng TMCP Việt Nam Th V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là:19.900.000đồng (Mười chín triệu chín trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006617 ngày 21/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Kể từ ngày 22/5/2018, bên phải thi hành án phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc, trường hợp hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt đại diện của Nguyên đơn, đại diện bị đơn, đại diện người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đ- ơng sự.
- VKSND quận Đống Đa.
- L- u hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

□□NG TH□H□□NG